

Bản án số: 308 /2020/HS- PT  
Ngày: 09/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Thành Văn

- ***Các thẩm phán:*** Bà Trần Thị Thu Thủy

Ông Hoàng Minh Thịnh

***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Quốc Bảo – Cán bộ thư ký  
Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh  
tham gia phiên tòa:*** Ông Hồ Sỹ Hoàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại  
Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số:  
100/2020/TLPT - HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số  
31/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Bị cáo **Nguyễn Văn H**; sinh năm 1997 tại An Giang; tạm trú: ấp L, xã L1,  
huyện Ch, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;  
Học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Cha: không rõ; Mẹ: Nguyễn Thị Bé T  
(chết); có vợ và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không; bị bắt giam ngày  
29/3/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:*** Luật sư Nguyễn Văn T - Đoàn luật  
sư Thành phố Hồ Chí Minh. - Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo cáo trạng và nội dung án sơ thẩm nêu hành vi phạm tội của bị cáo  
như sau:

Năm 2015, Nguyễn Văn H từ An Giang lên Thành phố Hồ Chí Minh đi  
làm thuê và thuê phòng trọ số 09 địa chỉ Tổ 10, ấp 4, xã V, huyện B, Thành phố  
Hồ Chí Minh. Trong thời gian sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí  
Minh, do H thường xuyên đi xe ôm nên có quen biết với ông Phạm Văn H1  
(chạy xe Grap Bike) và có số điện thoại di động của ông H1. Ngày 03/12/2018,

sau khi đi làm về đến phòng trọ, H nảy sinh ý định cướp tài sản của những người chạy xe ôm để bán lấy tiền trả nợ và tiêu xài và H nghĩ đến việc sẽ cướp xe của ông H1. Để thực hiện ý định trên, khoảng 01 giờ ngày 04/12/2018, H sử dụng điện thoại di động gọi cho ông H1 hẹn đến trước nhà Quốc lộ 1A, phường T, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh (ngã tư BH) để đón H đi công việc. Trước khi đó, H chuẩn bị sẵn một con dao Thái Lan dài khoảng 20 cm (cán màu vàng, mũi nhọn) giấu vào lưng quần và đi đến điểm hẹn gặp ông H1.

Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, ông H1 chạy xe gắn máy hiệu Wave Alpha biển số 84K1 -192.83 đến điểm hẹn đón H. Theo yêu cầu của H, ông H1 chở H đến gần cầu R (*đoạn ngã ba Kênh liên vùng và đường R*) thuộc tổ 8, ấp 6A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. H biết đoạn đường này vắng không có nhà dân và không có người qua lại nên sẽ thực hiện hành vi cướp tài sản của ông H1 tại địa điểm này. Khi ông H1 chở H đến địa điểm trên, H kêu ông H1 dừng xe lại xuống xe giả vờ dùng điện thoại di động gọi cho bạn và nói ông H1 đứng đợi. Lợi dụng lúc ông H1 không chú ý, H đi từ phía sau lưng của ông H1, rút dao trong người ra cầm tay phải kề dao vào cổ ông H1 uy hiếp nói nói “*đừng im, không tao giết*”, do bị bất ngờ nên ông H1 làm rơi điện thoại di động hiệu Oppo xuống đường, ông H1 dùng tay đẩy dao trên tay H ra khỏi cổ và lấy nón bảo hiểm đánh lại H. H cầm dao tay phải xông đến đâm nhiều nhát vào người ông H1. Ông H1 chống trả và vật nhau với H làm cả hai ngã xuống gần mép bờ kênh. Ông H1 liên tục chống trả lại H và H tiếp tục cầm dao đâm nhiều nhát vào cổ ông H1. Ông H1 chụp lấy tay cầm dao của H và giằng co làm dao bị gãy. H ném cán dao xuống đất rồi dùng hai tay bị thương, H giật được lưỡi dao trên tay ông H1, ông H1 van xin H cứ lấy tài sản nhưng đừng giết ông H1. Thấy ông H1 nằm im, H lục túi quần của ông H1 lấy điện thoại di động Nokia, số tiền 100.000 đồng bỏ vào túi quần của mình rồi nhặt lấy cán dao, lưỡi dao vớt xuống kênh gần đó. Sau đó, H đi lên đường R lấy chiếc điện thoại di động hiệu Oppo của ông H1 làm rơi lúc nãy và lấy xe gắn máy hiệu Weve Alpha biển số 84K1 -192-83 của ông H1 chạy về phòng trọ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/12/2019, anh Nguyễn Trọng L trên đường đi làm về đến cầu R thì phát hiện ông H1 đã tử vong nên đến Công an trình báo.

Sau khi về phòng trọ, H tắm rửa, thay quần áo và lên mạng tìm người bán xe vừa cướp được. H hẹn người mua xe tại quán cà phê trên đường V, Quận 3. Khi chạy xe đến nơi, H gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) và người này dẫn H đến quán cà phê ở lề đường tại Quận 8 bán xe cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 6.000.000 đồng. Sau đó, H cùng người thanh niên này quay lại quán cà phê trên đường V, Quận 3 và H bán điện thoại hiệu Oppo đã cướp được của ông H1 cho người thanh niên này với giá 2.000.000 đồng. Riêng điện thoại hiệu Nokia H để lại sử dụng. H sử dụng số tiền 2.500.000 đồng đến tiệm cầm đồ Đ, huyện B để chuộc lại xe Wave biển số 66P1-833.84 mà H đã cầm trước đó, số tiền còn lại H tiêu xài hết. Sau đó, H về phòng trọ dọn đồ rồi ra đường đón xe về nhà ông Nguyễn Văn Đạn (ông ngoại của H) tại ấp L, L1, Ch, An Giang. Ngày 06/12/2018, H mua điện thoại di động hiệu GIGI màu hồng và gắn sim điện thoại di động số 0925444134 cho vợ là Nguyễn Thị Thúy A sử dụng. Quá trình điều tra, Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra

lệnh bắt giữ đối với H. Trong quá trình điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 87-19/KLGD-PY ngày 23/3/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết của ông Phạm Văn H1: Chết do sốc mất máu không hồi phục do đa vết thương đâm thủng phổi phải, lách và mô mềm.

\* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 40; điểm d khoản 1 Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H: Tử hình về tội “*Giết người*”; 07 (bảy) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị hành hình phạt chung là Tử hình. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 25/02/2020 bị cáo Nguyễn Văn H làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chính bị cáo gây ra cái chết cho bị hại. Bị cáo phạm tội có chuẩn bị trước và thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, mục đích tước đoạt tính mạng ông H1 nhằm chiếm đoạt tài sản. Tòa sơ thẩm xử bị cáo phạm tội “*Giết người*” và “*Cướp tài sản*” là đúng người, đúng tội, không oan. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, Tòa sơ thẩm áp dụng hình phạt cao nhất đối với bị cáo là cần thiết. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

Ý kiến của luật sư: Về mặt tội danh thì luật sư không tranh luận, tuy nhiên về hình phạt thì Tòa sơ thẩm áp dụng quá nghiêm khắc. Vì bị cáo không có cha, khi lớn lên mẹ bị cáo cũng chết nên bị cáo thiếu sự quan tâm của gia đình, bị cáo không có ý định giết người, khi bị hại van xin bị cáo bỏ đi không quyết tâm giết bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo con đường sống để bị cáo có cơ hội quay về với cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với các chứng cứ có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo với 2 tội danh: Giết người và cướp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật, bởi vì:

[1] Nguyễn Văn H từ An Giang lên Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê. Trong thời gian sống làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, H thường xuyên đi xe ôm nên có quen biết với ông Phạm Văn H1 (*chạy xe Grap Bike*) và có số điện thoại di động của ông H1. Ngày 03/12/2018, sau khi đi làm về đến phòng trọ H nảy sinh ý định cướp tài sản bán lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên khoảng 01 giờ ngày 04/12/2018 H dùng điện thoại gọi cho ông H1 hẹn đến trước nhà Quốc lộ 1A, phường T, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh (*ngã tư BH*) để đón H đi công việc. H chuẩn bị sẵn một con dao Thái Lan dài 20 cm (*cán màu vàng, mũi nhọn*) giấu vào lưng quần và đi đến điểm hẹn gặp ông H1.

Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, ông H1 chạy xe máy hiệu Wave Alpha đến điểm hẹn đón H. H yêu cầu ông H1 chở H chạy đến cầu R (*đoạn ngã ba Kênh liên vùng và đường R*) thuộc tổ 8, ấp 6A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. H biết đoạn đường này vắng không có nhà dân và không có người qua lại sẽ thực hiện hành vi cướp tài sản. Khi xe chở bị cáo đến địa điểm trên, H kêu ông H1 dừng xe và H xuống xe giả vờ điện thoại cho bạn và nói ông H1 đứng đợi. Lợi dụng lúc ông H1 không chú ý, H đi từ phía sau lấy dao kề dao vào cổ ông H1 uy hiếp nói nói “*đừng im, không tao giết*”, do bị bất ngờ nên ông H1 làm rơi điện thoại di động hiệu Oppo xuống đường. Với phản xạ tự nhiên ông H1 dùng tay đẩy dao trên tay H ra khỏi cổ và lấy nón bảo hiểm đang đội trên đầu đánh lại H. H cầm dao xông đến đâm nhiều nhát vào người ông H1. Ông H1 chống trả và vật nhau với H làm cả hai ngã xuống gần mép bờ kênh, H tiếp tục dùng dao đâm nhiều nhát vào cổ ông H1, ông H1 chống trả lại một cách quyết liệt làm con dao bị gãy, ông H1 van xin H cứ lấy tài sản nhưng đừng giết ông. Do vết thương quá nặng ông H1 nằm im bất động, H lục túi quần ông H1 lấy 100.000 đồng, điện thoại di động Nokia, H đi lên đường R lấy chiếc điện thoại hiệu Oppo của ông H1 đánh rơi lúc nãy và lấy xe máy hiệu Weve Alpha biển số 84K1 -192-83 của ông H1. H mang các tài sản cướp được đem bán lấy tiền tiêu xài, hậu quả anh Hùng đã chết.

[2] Hành vi của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì cần tiền trả nợ và chi tiêu cho cá nhân bị cáo đã đã tâm chuẩn bị hung khí trước, giả vờ đi xe ôm, để đưa người lái xe đến đoạn vắng thực hiện hành vi giết chết nạn nhân và ngay sau đó là cướp tài sản. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Giết người*” và “*Cướp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 123 và điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi năm 2017*) đối với bị cáo cần phải có mức án nghiêm để trừng trị bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về quan hệ gia đình: Bị cáo không có cha, mẹ đã chết, không anh chị em, có vợ và 01 con, bị cáo thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra đây là những tình tiết mà cấp phúc thẩm có xem xét. Tuy nhiên với tính chất mức độ đặc biệt nghiêm trọng bị cáo phạm 02 tội, Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo với mức án cao nhất là cần thiết. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ y án sơ thẩm.

Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H. Giữ y án sơ thẩm số 31/2020/HS-ST ngày 18/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 123; điểm d khoản 2 Điều 168; Điều 40; điểm d khoản 1 Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi năm 2017*);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H**: **Tử hình** về tội “*Giết người*”; 07 (*bảy*) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội với mức án: **Tử hình**. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H có quyền làm đơn gửi lên Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thành Văn**